TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 114/2023/HNGĐ-ST
Ngày 08-9-2023
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Quách Văn Vệ.

Ông Đào Văn Tươi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 192/2023/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2023 về tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 80/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã T huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc D trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Thanh Đ tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau năm 2005, không Đ ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc,

thời gian sau vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình hai bên không còn phù hợp. Nay cảm thấy vợ chồng không còn chung sống được nữa nên yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thanh Đ.

Về nuôi con chung: gồm có 01 người tên, Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 01/01/2007. Sau khi ly hôn bà yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Thanh Đ trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Ngọc D tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau năm 2005, không Đ ký kết hôn. Nay cảm thấy vợ chồng không còn chung sống được nữa nên bà D yêu cầu được ly hôn với ông đồng ý.

Về nuôi con chung: gồm có 01 người tên, Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 01/01/2007. Sau khi ly hôn cháu Đ có nguyện vọng ở với ai thì người đó nuôi, người không trực tiếp nuôi con không phải phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Thanh Đ, bà Nguyễn Ngọc D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Thanh Đ, bà Nguyễn Ngọc D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Đ, bà D.

[2] Về hôn nhân: bà Nguyễn Ngọc D và ông Nguyễn Thanh Đ tự tìm hiểu, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2005 đến nay chưa làm thủ tục Đ ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống bà D và ông Đ có những mâu thuẫn bất hòa. Nay xét thấy đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà D yêu cầu ly hôn, ông Đ đồng ý. Xét thấy việc bà D và ông Đ chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2005 đến nay không Đ ký kết hôn theo quy định pháp luật nên căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình thì bà Nguyễn Ngọc D và ông Nguyễn Thanh Đ không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về nuôi con chung: gồm có 01 người tên, Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 01/01/2007. Sau khi ly hôn bà D có yêu cầu nuôi con. Đối với cháu Đ có đơn nguyện vọng sống cùng bà D, ông Đ thống nhất với nguyện vọng của cháu Đ nên căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình Hội đồng xét xử quyết định để bà D được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 01/01/2007. Vấn đề cấp dưỡng đương sự

không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Ông Nguyễn Thanh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Ngọc D phải chịu 300.000 đồng. Bà D đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0020559 ngày 04/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 9; Điều 14; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận bà Nguyễn Ngọc D và ông Nguyễn Thanh Đ là vợ chồng.

Về nuôi con chung: Bà Nguyễn Ngọc D được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 01/01/2007.

Ông Nguyễn Thanh Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của bà Nguyễn Ngọc D.

Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Ngọc D phải chịu 300.000 đồng. Bà D đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0020559 ngày 04/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương